TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29-10-2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Chung;

Ông Nguyễn Đồng Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2019/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tô Kiều O, sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Anh Huỳnh Tấn M, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp B, xã T, huyện N,tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 8 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Tô Kiều O trình bày yêu cầu:

Về hôn nhân: Qua mai mối, năm 2004 chị O và anh Huỳnh Tấn M thành hôn, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã V, huyện Ng, tỉnh Cà Mau. Anh chị sống chung hạnh phúc rất lâu, khoảng thời gian gần đây phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về lối sống, không tìm được tiếng nói chung, nên sống ly thân từ năm 2018 đến nay, hôn nhân không đạt được hạnh phúc nên xin ly hôn.

Về con chung: Có 02 người con tên Huỳnh Thanh Ng, sinh ngày18/8/2005 (nữ) và Huỳnh Dĩ Kh, sinh ngày 08/3/2014 (nam); hiện nay các cháu sống chung với chị O. Khi ly hôn chị O có yêu cầu tiếp tục nuôi các cháu.

Về cấp dưỡng: Không đặt ra yêu cầu.

Về chia tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Huỳnh Tấn M,*Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn pháp luật quy định anh M không có văn bản trả lời cho Tòa án; Tòa án tống đạt thông báo về phiên họp và phiên hòa giải 02 lần nhưng bị đơn không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Tô Kiều O có đơn xin xét xử vắng mặt yêu cầu của đương sự phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Bị đơn anh Huỳnh Tấn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng đương sự vẫn vắng mặt, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

Về nội dung vụ án:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Qua mai mối, năm 2004 chị Tô Kiều O và anh Huỳnh Tấn M thành hôn, có tổ chức lễ cưới, đến năm 2005 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Ng, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 180/KH Quyển số 09 ngày 26/9/2005 của UBND xã V, vì vậy quan hệ hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận là vợ chồng kể từ thời điểm đăng ký.

Quá trình chung sống anh chị có những bất hòa không hàn gắn được, chị O cho rằng vợ chồng không có tiếng nói chung, anh chị sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Trong thời gian sống ly thân cũng không hòa giải hàn gắn được hôn nhân nên chị O yêu cầu ly hôn, anh M vắng mặt nên không có ý kiến. Xét thấy, vợ chồng phải yêu thương quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau gánh vát việc gia đình, nhưng giữa chị O, anh M sống riêng, ai lo thân người đó, không quan tâm chăm sóc cho nhau. Hiện tại anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời chị O kiên quyết xin ly hôn nên mối quan hệ hôn nhân giữa anh chị không thể hàn gắn được.

Mặt khác, Tòa án triệu tập hòa giải hai lần và triệu tập xét xử hai lần nhưng anh M không một lần đến, cho thấy anh M không có thiện chí trong việc hòa giải hàn gắn hôn nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị O về việc xin ly hôn với anh M.

[2] Về con chung: Chị O xác định có 02 người con chung là Huỳnh Thanh Ng, sinh ngày 18/8/2005 (nữ) và Huỳnh Dĩ Kh, sinh ngày 08/3/2014 (nam). Hiện nay các cháu sống chung với chị O, khi ly hôn chị O có yêu cầu tiếp tục nuôi các cháu. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì con từ đủ 07 tuổi trở lên phải xem xét nguyện vọng của con, Tòa án làm việc trực tiếp với cháu Ng, cháu có nguyện vọng sống chung với mẹ nếu cha mẹ cháu ly hôn. Hội đồng xét xử tôn trọng nguyện vọng của cháu, giao cháu Ng cho chị O tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc. Đối với cháu Kh chưa đủ 07 tuổi nên không ghi ý kiến của cháu, tuy nhiên từ khi anh chị sống ly thân cháu Kh được chị O chăm sóc và nuôi dưỡng, cuộc sống cháu ổn định nên giao cho chị O tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục chăm sóc là phù hợp.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[3] Về chia tài sản chung và công nợ: Căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự "*Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó*", do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch 300.000 đồng chị O phải chịu, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 228; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tô Kiều O về việc xin ly hôn với anh Huỳnh Tấn M.

Chị Tô Kiều O được ly hôn với anh Huỳnh Tấn M.

- Về nuôi con chung: Giao cho chị O tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Huỳnh Thanh Ng, sinh ngày 18/8/2005 (nữ) và Huỳnh Dĩ Kh, sinh ngày 08/3/2014 (nam).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Về chia tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 đồng chị O phải chịu, chị có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0006824 ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THA DS huyện Năm Căn;
- UBND xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)

Nguyễn Ngọc Đính